

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 01-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Trần Thị Mộng Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Gấm- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1993 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Hu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21-5-2018, Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 01-4-2019 bị cáo chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-10-2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 28-10-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Đ là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 00 ngày 18-10-2023, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 72K1-574.15 đến khu vực cầu C thuộc xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ lấy ra một ít sử dụng.

Số ma túy còn lại Đ cất giấu vào bên trong ví da màu đen. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19-10-2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 72K1-574.15 đem theo ví da màu đen bên trong có gói ma túy để trên ba ga phía trước xe mô tô của Đ rồi đi đến khu vực đường hẻm thuộc tổ B khu phố H, thị trấn L, huyện L thì Công an thị trấn L, huyện L kiểm tra, phát hiện Đ có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy nêu trên nên đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đ, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Hữu Đ khai nhận tàng trữ trái phép 01 gói ma túy trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 445/KL-KTHS-MT ngày 26-10-2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng **0,6361 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 72K1-574.15 qua xác minh đây là xe của chị Nguyễn Thị H1 cho Nguyễn Hữu Đ mượn để sử dụng. Chị H1 không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị H1.

- 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể không màu, trong suốt và 01 ví da màu đen. Hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSLĐ ngày 24-01-2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 445 ghi ngày 26-10-2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 ví da màu đen là vật không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong

việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, số lượng ma túy thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19-10-2023, tại khu vực tổ B, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an thị trấn L, huyện L bắt quả tang Nguyễn Hữu Đ tàng trữ trái phép **0,6361 gam ma túy loại Methamphetamine**, mục đích để sử dụng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, rất độc hại và hiện nay đang là hiểm họa xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và cho sức khỏe của người sử dụng ma túy nhưng vì nhu cầu ích kỷ của bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng:* 01 phong bì số 445 ghi ngày 26-10-2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 ví da màu đen là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác:*

- Đối với 01 xe mô tô biển số 72K1-574.15 qua xác minh đây là xe của chị Nguyễn Thị H1 cho Nguyễn Hữu Đ mượn để sử dụng. Chị H1 không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị H1 là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19-10-2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy hủy 01 phong bì số 445 ghi ngày 26-10-2023 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định và 01 ví da màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 35/BB-CCTHADS ngày 26-01-2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01-3-2024), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

